

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 79-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 1986

QUYẾT ĐỊNH

CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 79-CT NGÀY 31-3-1986

VỀ VIỆC THÀNH LẬP VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để bảo vệ, phục hồi tài nguyên, điều kiện thiên nhiên và duy trì các hệ sinh thái quan trọng của vùng đảo Cát Bà phục vụ việc nghiên cứu khoa học, củng cố quốc phòng, tham quan du lịch và các mục đích kinh tế, xã hội khác;

Xét tờ trình số 108-CV/UB ngày 7-3-1983 về việc đề nghị xây dựng hải đảo Cát Bà thành Vườn Quốc gia, tờ trình số 20-TT/UB ngày 24-9-1984 về việc đề nghị phê duyệt đề án quy hoạch Vườn Quốc gia Cát Bà và văn bản số 378- CV/UB ngày 14-6-1985 về việc điều chỉnh lại ranh giới, quy mô Vườn Quốc gia Cát Bà của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, văn bản số 328- ĐTCB ngày 18-3-1983 về việc xin chủ trương thành lập Vườn Quốc gia Cát Bà của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và đề nghị số 1950-HĐXD ngày 20-12-1985 của Hội đồng cấp Nhà nước về xét duyệt đề án quy hoạch Vườn Quốc gia Cát Bà,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay thành lập Vườn Quốc gia Cát Bà thuộc huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trực tiếp quản lý.

Vườn Quốc gia Cát Bà nằm trên khu vực có tọa độ địa lý từ 20 độ 43—50—— đến 20 độ 51—29—— độ vĩ bắc và 106 độ 58—20—— đến 107 độ 10—05—— độ kinh đông theo ranh giới:

Phía nam, tây nam và tây: từ phía nam của đảo Đầu Bê theo hướng tây đến cửa Hòn Cát Dứa, vòng đến cửa áng Vẹm, qua Đồng Tép, nối với đỉnh khoăn Đá Lát, theo đường phân thủy của dãy núi chạy dọc theo ranh giới các xã Trân Châu, Xuân Đám, Hiền Hào đến đỉnh dốc Eo Bùa, điểm cao 311, đỉnh 275 rồi đổ xuống khoăn Cao, sau đó kéo lên đỉnh 289, đỉnh Cao Vọng (322) ở phía bắc của đảo.

Phía bắc, đông bắc và đông: từ đỉnh Cao Vọng chạy dọc dãy núi phía bắc nối với đường tàu, rồi theo phía đông bắc của đảo đến cửa Vạn, vòng ra ôm lấy đảo Đầu Bê ở phía đông đảo Cát Bà.

Ngoài ranh giới trên còn có một số khu bảo vệ như áng Thắm, Bù Lâu và một số bãi tắm Cát Dứa, Cát Cò, Dương Gianh.

Tổng diện tích được khoanh để xây dựng Vườn Quốc gia là 15.200 hécta, trong đó diện tích rừng núi là 9.800 hécta, diện tích mặt nước là 5.400 hécta.

Điều 2.- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm:

1. Bổ nhiệm Giám đốc và quy định chức năng, nhiệm vụ của Vườn Quốc gia Cát Bà; xác lập quan hệ phối hợp giữa Giám đốc Vườn Quốc gia với các cấp chính quyền, quân đội và các cơ quan quản lý Nhà nước.
2. Chỉ đạo Vườn Quốc gia Cát Bà thành lập các trạm bảo vệ; xây dựng quy chế và nội quy bảo vệ Vườn Quốc gia trình Bộ Lâm nghiệp và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước xét duyệt; chỉ đạo triển khai các công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, các hệ sinh thái và môi trường sống ở Cát Bà một cách có hiệu lực.

Trước mắt, cần tiến hành ngay một số công việc sau đây:

- Giải thể lâm trường Cát Bà trực thuộc huyện Cát Hải; tổ chức lại đời sống dân cư vùng phụ cận, chuyển bớt một số dân ra khỏi khu vực Vườn Quốc gia Cát Bà; chấm dứt tình trạng săn bắn chim thú và khai thác tài nguyên bừa bãi như hiện nay.
- Tổ chức công tác chuẩn bị đầu tư, lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình cụ thể của Vườn Quốc gia Cát Bà và các công trình liên quan trên cơ sở nguồn vốn tự có của địa phương và ngân sách do Trung ương cấp; thực hiện những việc tiếp theo sau khi luận chứng kinh tế - kỹ thuật đã được duyệt.

Điều 3.- Trách nhiệm của các ngành trung ương:

1. Bộ Lâm nghiệp cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Bộ Tài chính có trách nhiệm xét duyệt các luận chứng kinh tế - kỹ thuật và cân đối vốn đầu tư cho Vườn Quốc gia Cát Bà do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng dự thảo.